

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

ĐỀ CƯƠNG GIỚI THIỆU LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 11 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2025; Chủ tịch nước ký Lệnh công bố số 37/2025/L-CTN ngày 30/6/2025; có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 11 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG¹

1. Về cơ sở chính trị, pháp lý

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 25/01/2025 về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, trong đó yêu cầu: “*Tiếp tục tập trung nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổng thể tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới, bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị quốc gia; chất lượng giám sát, phản biện xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân...*”.

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh, gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đã đề ra chủ trương: “*Nghiên cứu định hướng tiếp tục sắp xếp bộ cấp hành chính trung gian (cấp huyện); xây dựng phương án tiếp tục sắp xếp cấp xã phù hợp với mô hình tổ chức mới, đề xuất tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cấp xã; định hướng sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh; đề xuất chủ trương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật, quy định của Đảng có liên quan*”.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống

¹ Tờ trình số 451/TTr-CP ngày 27/5/2025 của Chính phủ về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc phòng, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Biên phòng Việt Nam, Luật Phòng không nhân dân, Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Phòng thủ dân sự, Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Luật Dân quân tự vệ, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

chính trị đặt ra mục tiêu, yêu cầu: “*Nghiên cứu định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã, thực hiện mô hình địa phương 02 cấp (tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể) bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*”.

- Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật nhấn mạnh cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật. Luật chỉ quy định những vấn đề đã chín, đã rõ, mang tính nguyên tắc, đã được đa số đồng tình, chấp thuận và thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Các vấn đề quá cụ thể của Luật cần được rà soát đề giao Chính phủ quy định chi tiết, bảo đảm tính linh hoạt, phù hợp điều kiện thực tiễn và sự biến động, phát triển nhanh chóng của xã hội; đáp ứng các yêu cầu về kiện toàn, tinh giản bộ máy, đơn vị hành chính theo tinh thần chỉ đạo của Đảng hiện nay.

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp: (1) Đồng ý tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố); kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025 sau khi Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành; (2) Đồng ý số lượng đơn vị hành chính cấp tỉnh sau khi sáp nhập là 34 tỉnh, thành phố (28 tỉnh và 06 thành phố trực thuộc trung ương)...; (3) Đồng ý sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm cả nước giảm khoảng 60-70% số lượng đơn vị hành chính cấp xã so với hiện nay.

Đồng thời, thống nhất chủ trương sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013, pháp luật nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước 30/6/2025, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

- Kế hoạch số 47- KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 giao Quân ủy Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo đề xuất sửa đổi, bổ sung các Luật do Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo.

- Tại Phiên họp ngày 03/5/2025, Bộ Chính trị có ý kiến Kết luận: Đồng ý thông qua Đề án số 839-ĐA/QUTW ngày 25/4/2025 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân sự địa phương “tinh, gọn, mạnh” đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới do Quân ủy Trung ương xây dựng (Công văn số 14696-CV/VPTW ngày 04/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng). Theo đó, giải thể các Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, thành lập Ban chỉ huy Phòng thủ khu vực trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh và giải thể Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh, thành lập Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh.

- Hiến pháp năm 2013 có 05 điều quy định về bảo vệ Tổ quốc, gồm: Điều 64, Điều 65, Điều 66, Điều 67 và Điều 68. Căn cứ các quy định của Hiến pháp năm 2013, Quốc hội đã ban hành 11 luật về lĩnh vực quân sự, quốc phòng có liên quan đến đơn vị hành chính và chính quyền địa phương, gồm: Luật Quốc phòng; Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật Phòng không nhân dân; Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Dân quân tự vệ; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

Hiện nay, Hiến pháp năm 2013 được nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều với phạm vi liên quan đến các vấn đề về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có sửa đổi, bổ sung một số quy định về chính quyền địa phương (đơn vị hành chính và chính quyền địa phương 02 cấp gồm: cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương), cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố). Các quy định này tác động trực tiếp tới một số quy định của 11 Luật nêu trên.

2. Cơ sở thực tiễn

Việc Quốc hội thông qua Luật Quốc phòng; Luật Dân quân tự vệ; Luật Lực lượng dự bị động viên; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; Luật Biên phòng; Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Phòng không nhân dân đã thể chế đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng về củng cố và tăng cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước bảo vệ vững chắc Tổ quốc; góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới; bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế

độ xã hội chủ nghĩa; cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế.

Thực hiện các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp cùng với việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, Luật sửa đổi Luật Tổ chức chính quyền địa phương dẫn đến một số quy định của các Luật trên cần phải nghiên cứu, sửa đổi. Cụ thể là:

Thứ nhất, Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) sẽ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 9, trong đó sửa đổi, bổ sung một số điều của Chương IX quy định về chính quyền địa phương, dự kiến bỏ đơn vị hành chính cấp huyện; chính quyền địa phương chỉ tổ chức thành 02 cấp, gồm: cấp tỉnh và cấp xã. Do đó, việc kịp thời sửa đổi, bổ sung các Luật để bảo đảm thống nhất với quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) là cần thiết.

Mặt khác, tổ chức Quân đội đã được sắp xếp theo hướng tinh, gọn, hiệu quả, hiệu lực bảo đảm phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp. Cụ thể: Giải thể các Ban chỉ huy quân sự cấp huyện, thành lập Ban chỉ huy Phòng thủ khu vực trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh và giải thể Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng cấp tỉnh, thành lập Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh. Hiện nay, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực hoàn thiện các công tác chuẩn bị để đảm bảo khi Luật có hiệu lực thi hành thì việc sắp xếp tổ chức quân sự địa phương thực hiện được ngay.

Thứ hai, triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2020 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06/01/2022 phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06). Quá trình thực hiện Đề án 06 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, nhưng cũng bộc lộ một số vướng mắc từ quy định của luật (như Luật Nghĩa vụ quân sự quy định: Công dân đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu phải trực tiếp đăng ký tại cơ quan đăng ký nghĩa vụ quân sự) cần được sửa đổi, luật hoá để triển khai thực hiện thống nhất, thuận lợi.

Thứ ba, việc sáp nhập một số ban, bộ, ngành trung ương đã thay đổi về tên gọi, trách nhiệm trong việc thực hiện các luật về quân sự, quốc phòng. Do vậy,

phải sửa đổi, bổ sung các luật về quân sự, quốc phòng để bảo đảm đồng bộ, thống nhất.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 11 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

1. Mục đích

Việc sửa đổi, bổ sung các Luật nhằm thể chế hoá kịp thời, đầy đủ chủ trương, định hướng trong các Văn kiện, Nghị quyết của Đảng, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp.

2. Quan điểm chỉ đạo xây dựng luật

Một là, thể chế hoá các quan điểm chỉ đạo của Đảng, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó cần nghiên cứu để cụ thể hóa các quy định liên quan đến thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng khi không tổ chức chính quyền cấp huyện, sáp nhập cấp xã, cấp tỉnh; sắp xếp tổ chức quân sự địa phương; việc sáp nhập các bộ, ngành sẽ có tác động, ảnh hưởng nhất định đến việc phối hợp, triển khai thực hiện các luật về quân sự, quốc phòng.

Hai là, kế thừa các quy định hiện hành còn phù hợp với thực tiễn, chỉ sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến tổ chức, bộ máy sau khi sắp xếp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thống nhất, thực hiện phân cấp, phân quyền phù hợp với tổ chức lại bộ đội địa phương; khắc phục triệt để sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sát với tổ chức của Quân đội.

III. BỐ CỤC CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 11 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng số 98/2025/QH15 (*sau đây viết tắt là Luật năm 2025*) đã sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật Quốc phòng số 22/2018/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 18/2023/QH15 và Luật số 38/2024/QH15, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam số 16/1999/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 19/2008/QH12, Luật số 72/2014/QH13, Luật số 48/2019/QH14 và Luật số 52/2024/QH15, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng số 98/2015/QH13, Luật Nghĩa vụ quân sự số 78/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 48/2019/QH14, Luật Biên phòng Việt Nam số 66/2020/QH14, Luật Phòng không nhân dân số 49/2024/QH15, Luật

Lực lượng dự bị động viên số 53/2019/QH14, Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15, Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự số 25/2023/QH15, Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh số 30/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 gồm 12 điều, cụ thể:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc phòng.
- Điều 2: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Điều 3: Sửa đổi, bổ sung Điều 27 của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.
- Điều 4: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự.
- Điều 5: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Biên phòng Việt Nam.
- Điều 6: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng không nhân dân.
- Điều 7: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lực lượng dự bị động viên.
- Điều 8: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.
- Điều 9: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.
- Điều 10: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dân quân tự vệ.
- Điều 11: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.
- Điều 12: Hiệu lực thi hành.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA 11 LUẬT VỀ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc phòng (Điều 1)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại **03** điều (*Điều 9, Điều 21 và Điều 22*) của Luật Quốc phòng, như sau:

(1) Sửa đổi, bổ sung về khu vực phòng thủ, cụ thể: Khu vực phòng thủ là bộ phận hợp thành phòng thủ quân khu, bao gồm các hoạt động về chính trị, tinh thần, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, quân sự, an ninh, đối ngoại; được tổ chức theo địa bàn cấp tỉnh, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, lấy xây dựng phòng thủ khu vực, xây dựng cấp xã làm nền tảng để bảo vệ địa phương.

(2) Sửa đổi, bổ sung về thiết quân luật, cụ thể: Lệnh thiết quân luật phải xác định cụ thể địa phương cấp tỉnh, cấp xã, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt

thiết quân luật, biện pháp, hiệu lực thi hành; quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân; các quy tắc trật tự xã hội cần thiết ở địa phương thiết quân luật và được công bố liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng.

(3) Sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền ban bố lệnh giới nghiêm, như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban bố lệnh giới nghiêm tại một hoặc một số địa phương cấp xã;

- Ủy ban nhân dân cấp xã ban bố lệnh giới nghiêm tại một hoặc một số khu vực trên địa bàn quản lý;

2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam (Điều 2)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại **03** điều (*Điều 11, Điều 15, Điều 40*) của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, như sau:

(1) Sửa đổi, bổ sung về chức vụ cơ bản của sĩ quan, cụ thể:

- Sư đoàn trưởng, Chính ủy Sư đoàn; Chỉ huy trưởng, Chính ủy Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh;

- Phó Sư đoàn trưởng, Phó Chính ủy Sư đoàn; Phó Chỉ huy trưởng, Phó Chính ủy Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh;

Lữ đoàn trưởng, Chính ủy Lữ đoàn;

- Phó Lữ đoàn trưởng, Phó Chính ủy Lữ đoàn; Trung đoàn trưởng, Chính ủy Trung đoàn;

- Phó Trung đoàn trưởng, Phó Chính ủy Trung đoàn

(2) Sửa đổi, bổ sung về cấp bậc quân hàm cao nhất đối với chức vụ, chức danh của sĩ quan, cụ thể: Sĩ quan Quân đội nhân dân biệt phái được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội có cấp bậc quân hàm cao nhất là Thượng tướng; sĩ quan Quân đội nhân dân biệt phái được phê chuẩn giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội hoặc được bổ nhiệm chức vụ Thứ trưởng hoặc chức vụ, chức danh tương đương có cấp bậc quân hàm cao nhất là Trung tướng; sĩ quan Quân đội nhân dân biệt phái được phê chuẩn giữ chức vụ Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội hoặc được bổ nhiệm chức vụ Tổng cục trưởng hoặc chức vụ, chức danh tương đương có cấp bậc quân hàm cao nhất là Thiếu tướng.

(3) Sửa đổi, bổ sung về thẩm quyền quyết định gọi đào tạo sĩ quan dự bị và gọi sĩ quan dự bị vào phục vụ tại ngũ, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu, trong đó:

- *Về gọi đào tạo sĩ quan dự bị*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với cán bộ, công chức, hạ sĩ quan dự bị cư trú tại địa phương.

- *Về gọi sĩ quan dự bị vào phục vụ tại ngũ*: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với sĩ quan dự bị giữ chức vụ chỉ huy Trung đoàn và tương đương trở xuống, sĩ quan dự bị có cấp bậc quân hàm Thượng tá trở xuống

3. Sửa đổi, bổ sung Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng (Điều 3)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung **01** điều của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng là **Điều 27** về giải ngạch quân nhân chuyên nghiệp dự bị, theo đó, chuyển thẩm quyền từ Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện sang Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy phòng thủ khu vực quyết định việc giải ngạch đối với quân nhân chuyên nghiệp dự bị hết hạn tuổi hoặc không còn đủ sức khỏe phục vụ trong ngạch dự bị.

4. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự (Điều 4)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại các điều của Luật Nghĩa vụ quân sự, cụ thể:

- Sửa đổi, bổ sung các điều: Điều 3, Điều 4, Điều 13, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 28, Điều 29, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 39, Điều 40, Điều 42, Điều 44, Điều 47, Điều 56.

- Bãi bỏ điều, khoản, điểm, cụm từ tại một số điều, khoản, điểm như sau:

+ Bãi bỏ khoản 5 Điều 34 và Điều 38;

+ Bãi bỏ các cụm từ: “và lực lượng Cảnh sát biển” tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 3; “phục vụ trong lực lượng Cảnh sát biển và” tại khoản 3 Điều 4; “và thôi phục vụ trong lực lượng Cảnh sát biển” tại điểm b khoản 3 Điều 18.

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, với một số nội dung đáng chú ý như sau:

(1) Sửa đổi, bổ sung khái niệm về trốn tránh thực hiện nghĩa vụ quân sự là hành vi không chấp hành quyết định gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự; quyết định gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; quyết định gọi nhập ngũ; quyết định gọi tập trung huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu.

(2) Sửa đổi, bổ sung về công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình, cụ thể: *Dân quân thường trực có ít nhất 24 tháng phục vụ thì được công nhận hoàn thành thực hiện nghĩa vụ quân sự trong thời bình do Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh (sau đây gọi là Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh) quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân*

cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

(3) Sửa đổi, bổ sung về trường hợp sau đây không được đăng ký nghĩa vụ quân sự, cụ thể: Đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã hoặc đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

(4) Chuyển thẩm quyền từ cấp huyện lên cấp tỉnh trong thành lập Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; quyết định danh sách công dân gọi nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, tạm hoãn, miễn gọi nhập ngũ; công nhận công dân hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bàn giao quân cho các đơn vị;

(5) Chuyển thẩm quyền từ cấp huyện về cấp xã đối với việc kiểm tra sức khoẻ hạ sĩ quan, binh sĩ dự bị; quyết định gọi từng công dân; đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu, sơ tuyển và khám sức khỏe, gọi nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân;

(6) Chuyển thẩm quyền từ Ban chỉ huy cấp huyện về Ban chỉ huy phòng thủ khu vực quyết định đưa ra khỏi danh sách đăng ký, giải ngạch và tổ chức lễ giao quân, tiếp nhận bàn giao hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành nghĩa vụ.

5. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Biên phòng Việt Nam (Điều 5)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại **05** điều (*Điều 5, Điều 10, Điều 11, Điều 14 và Điều 21*), cụ thể:

(1) Sửa đổi, bổ sung về nhiệm vụ biên phòng, như sau: Xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân trong nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện biên giới, phòng thủ dân sự; phòng, chống, ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa, biến đổi khí hậu, dịch bệnh; tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn ở khu vực biên giới.

(2) Sửa đổi, bổ sung về phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng, bỏ thẩm quyền của chính quyền địa phương cấp huyện, thành: Chính quyền địa phương cấp xã nơi có biên giới quốc gia, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan thực thi nhiệm vụ biên phòng.

(3) Sửa đổi, bổ sung một số chức danh trong quyết định hạn chế hoặc tạm dừng hoạt động trong vành đai biên giới, khu vực biên giới; quyết định hạn chế hoặc tạm dừng qua lại biên giới tại cửa khẩu, lối mở; quyết định gia hạn thời gian hạn chế hoặc tạm dừng để đảm bảo phù hợp với tổ chức bộ máy hiện nay, như: Đồn trưởng Đồn Biên phòng, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...

(4) Bỏ nhiệm vụ của Bộ đội biên phòng trong tham gia khu vực phòng thủ

cấp huyện, đồng thời sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ của Bộ đội Biên phòng trong “*Tham mưu, làm nòng cốt trong xây dựng nền biên phòng toàn dân, thế trận biên phòng toàn dân ở khu vực biên giới; tham gia xây dựng khu vực phòng thủ cấp tỉnh, phòng thủ khu vực biên giới, phòng thủ dân sự*”.

6. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng không nhân dân (Điều 6)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại **12** điều của Luật Phòng không nhân dân, với một số nội dung như:

(1) Sửa đổi, bổ sung khái niệm về trọng điểm phòng không nhân dân theo hướng bỏ nội dung về cấp huyện trong quy định về các hình thức của trọng điểm phòng không nhân dân, thẩm quyền quyết định trọng điểm phòng không nhân dân, theo đó:

- Trọng điểm phòng không nhân dân là khu vực có khả năng địch tập trung tiến công đường không, bao gồm các trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại hoặc những nơi có mục tiêu trọng điểm quốc gia, cấp quân khu, cấp tỉnh, cấp xã và những nơi được xác định trong phương án tác chiến phòng thủ các cấp.

- Trọng điểm phòng không nhân dân, bao gồm:

- + Trọng điểm phòng không nhân dân quốc gia;
- + Trọng điểm phòng không nhân dân cấp tỉnh;
- + Trọng điểm phòng không nhân dân cấp xã.

- Thẩm quyền quyết định trọng điểm phòng không nhân dân như sau:

+ Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định trọng điểm phòng không nhân dân quốc gia và cấp tỉnh;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trọng điểm phòng không nhân dân cấp xã.

(2) Sửa đổi, bổ sung về tổ chức lực lượng nòng cốt trong thời bình, như sau:

- Lực lượng phòng không cấp tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ khu vực gồm bộ đội địa phương, Dân quân tự vệ phòng không, quân nhân dự bị chuyên ngành phòng không, lực lượng phòng không kiêm nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh, Ban chỉ huy phòng thủ khu vực và đơn vị Bộ đội Biên phòng được tổ chức thành các đại đội, trung đội, khẩu đội; các đài, vọng quan sát phòng không, các tổ bắn mục tiêu bay thấp và tổ chế áp tàu bay không người lái, phương tiện bay khác;

- Lực lượng phòng không cấp xã do dân quân đảm nhiệm được tổ chức thành trung đội súng máy phòng không, các tổ bắn mục tiêu bay thấp và tổ chế áp tàu bay không người lái, phương tiện bay khác.

(3) Chuyển trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện sang Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong quyết định kéo dài độ tuổi huy động tham gia lực lượng rộng rãi, quản lý lực lượng rộng rãi cư trú tại địa phương.

(4) Chuyển trách nhiệm từ Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp huyện sang Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy phòng thủ khu vực trong chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về phòng không nhân dân;

(5) Bổ sung nhiệm vụ Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy phòng thủ khu vực, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong chế áp, tạm giữ tàu bay không người lái, phương tiện bay khác trên địa bàn quản lý.

7. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lực lượng dự bị động viên (Điều 7)

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại **13** điều của Luật Lực lượng dự bị động viên, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung các điều: Điều 8, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 34.

+ Bãi bỏ khoản 6 Điều 10.

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, với một số nội dung như:

(1) Chuyển đăng ký phương tiện thủy nội địa, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ từ cấp huyện lên cấp tỉnh về đăng ký, quản lý quân nhân dự bị, cụ thể:

+ Cơ quan đăng ký quyền sở hữu phương tiện hàng không dân dụng, phương tiện hàng hải, phương tiện thủy nội địa của Bộ Xây dựng và cơ quan đăng ký tàu công vụ thủy sản, tàu kiểm ngư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm định kỳ hằng năm cung cấp thông tin đăng ký phương tiện kỹ thuật dự bị cho Bộ Quốc phòng để đăng ký, quản lý.

+ Cơ quan đăng ký quyền sở hữu phương tiện thủy nội địa, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, cơ quan quản lý phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị vật tư y tế ở địa phương có trách nhiệm định kỳ hằng năm cung cấp thông tin đăng ký phương tiện kỹ thuật dự bị cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cư trú của chủ phương tiện để đăng ký, quản lý.

+ Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức định kỳ hằng năm báo cáo,

cung cấp thông tin về phương tiện kỹ thuật dự bị không thuộc trường hợp quy định cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cư trú của chủ phương tiện hoặc nơi cơ quan, tổ chức đặt trụ sở để đăng ký, quản lý.

(2) Sửa đổi thẩm quyền của quyết định điều động có thời hạn phương tiện kỹ thuật dự bị đã xếp trong đơn vị dự bị động viên từ cấp huyện về cấp xã, như sau: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc điều động từng phương tiện kỹ thuật dự bị.

(3) Chuyển một số nhiệm vụ Chủ tịch UBND cấp huyện lên Chủ tịch UBND cấp tỉnh hoặc Ban Chỉ huy phòng thủ khu vực trong tập trung, vận chuyển, giao nhận lực lượng dự bị động viên.

8. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (Điều 8)

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại **08** điều của Luật Phòng thủ dân sự, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung các điều: Điều 7, Điều 20, Điều 22, Điều 33, Điều 34, Điều 45, Điều 46.

+ Bãi bỏ Điều 49 về trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, với một số nội dung như:

(1) Sửa đổi, bổ sung về cấp độ phòng thủ dân sự, theo hướng bỏ nội dung quy định của chính quyền địa phương cấp huyện, như sau:

- Phòng thủ dân sự cấp độ 1 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp xã khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm và các lực lượng khác trên địa bàn cấp xã;

- Phòng thủ dân sự cấp độ 2 được áp dụng để ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa trong phạm vi địa bàn cấp tỉnh khi diễn biến, mức độ thiệt hại của sự cố, thảm họa vượt quá khả năng, điều kiện ứng phó, khắc phục hậu quả của chính quyền địa phương cấp xã.

(2) Chuyển thẩm quyền cấp huyện xuống cấp xã trong áp dụng, chỉ huy lực lượng trong phòng thủ dân sự;

(3) Bổ sung nhiệm vụ của Ban chỉ huy phòng thủ khu vực trong tham mưu cho Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh chỉ đạo Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp xã trong tổ chức, chỉ đạo, điều hành về phòng thủ dân sự trên địa bàn quản lý.

(4) Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải thành Bộ Xây

dựng để đảm bảo thống nhất, phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy hiện nay.

9. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Điều 9)

Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản tại **02** điều (*Điều 6, Điều 17*) của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, cụ thể:

(1) Sửa đổi, bổ sung quy định về nhóm các công trình quốc phòng, khu quân sự được áp dụng các biện pháp quản lý, bảo vệ để bảo đảm bí mật, an toàn theo hướng bổ nội dung quy định cấp huyện, như sau: Khu quân sự loại B gồm các trường bắn, thao trường huấn luyện cấp lữ đoàn, trung đoàn và tương đương trở xuống; công trình trường bắn, thao trường huấn luyện được xây dựng trong khu quân sự theo quy định.

(2) Sửa đổi, bổ sung quy định về phạm vi vành đai an toàn kho đạn được xác định từ giới hạn trong trở ra xung quanh với khoảng cách bằng bán kính an toàn được thể hiện trên sơ đồ, bản đồ và thực địa, có cột mốc, biển báo, phao tiêu hoặc hào ngăn cách.

10. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dân quân tự vệ (Điều 10)

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại các điều của Luật Dân quân tự vệ, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung các điều: Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 15, Điều 17, Điều 20, Điều 22, Điều 23, Điều 25, Điều 26, Điều 29, Điều 30, Điều 32, Điều 33, Điều 38, Điều 43.

+ Bãi bỏ khoản 5 Điều 18, điểm đ khoản 1 Điều 22, điểm e khoản 1 Điều 32, khoản 2 Điều 33, điểm b và điểm d khoản 2 Điều 43.

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, với một số nội dung như:

(1) Chuyển thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp huyện về Chủ tịch UBND cấp xã trong quyết định kéo dài độ tuổi, thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ trong thời bình (Điều 8); trong đăng ký, tạm hoãn, thôi, hoàn thành thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ trước thời hạn, đưa ra khỏi danh sách, quản lý Dân quân tự vệ (Điều 9, Điều 11, Điều 12, Điều 13).

(2) Sửa đổi thẩm quyền từ cấp huyện xuống cấp xã trong tiêu chuẩn, tuyển chọn và thẩm quyền quyết định công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ, như sau:

- Về tuyển chọn vào Dân quân tự vệ: Hằng năm, Ban chỉ huy quân sự cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan, tổ chức tuyển chọn

công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; nơi không có đơn vị hành chính cấp xã do Ban chỉ huy quân sự cấp huyện trực tiếp tuyển chọn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ.

(2) Quy định mới đối với chức danh của *Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã* và *Phó Chỉ huy trưởng* và *Trợ lý Ban chỉ huy quân sự cấp xã* là công chức.

(3) Sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ huy quân sự cấp xã trong phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban, ngành, đoàn thể ở cấp xã tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, quân sự địa phương; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh; tham gia xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện; thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng.

(4) Bổ sung trung đội Dân quân tự vệ phòng không, pháo binh trong tổ chức Dân quân tự vệ.

11. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh (Điều 11)

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại **07** điều của Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, cụ thể:

+ Sửa đổi, bổ sung các điều: Điều 14, Điều 26, Điều 36, Điều 37, Điều 39, Điều 44.

+ Bãi bỏ Điều 38 về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Luật năm 2025 sửa đổi, bổ sung, với một số nội dung như:

(1) Xác định đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội là trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố; trưởng các đoàn thể ở thôn để đảm bảo phù hợp, thống nhất với cơ cấu tổ chức bộ máy hiện nay.

(2) Bỏ Báo cáo viên là lãnh đạo cấp huyện; lãnh đạo ban thuộc cấp huyện.

(3) Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ.

(4)) Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ: Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

12. Hiệu lực thi hành (Điều 12)

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./.